

Bản án số: 173/2021/HSST.

Ngày: 27/12/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Nguyễn Quốc Tiến – Cán bộ hưu trí.
- Bà: Hồ Thị Ngân – Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Văn Ôn.

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Thiền Văn Ty** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Thúy A** - Giới tính: Nữ. (Có mặt)

Tên gọi khác: Bò.

Sinh ngày: 06/4/2004.

Nơi ĐKTT: Số 1226/9/19 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số 38/21 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 8/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (1965).

* *Tiền án, Tiền sự:* Chưa.

Bị cáo tại ngoại.

*** Người chứng kiến:**

1. Bà **Nguyễn Thị Cẩm T**, Sinh năm: 2000. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 162/6/5A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Trần Thị Mỹ D**, Sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 37 đường Ngô Văn Sở, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông **Trần Minh H**, Sinh năm: 2002. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 135/54 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

4. Ông **Lê Hoàng S**, Sinh năm: 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 73 đường Trần Quý Cáp, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:**

- Bà **Nguyễn Thị H**, Sinh năm: 1965. (Mẹ ruột của bị cáo - Có mặt)

Địa chỉ: Số 38/21 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người bào chữa:** Bà **Nguyễn Thúy Lan** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang, bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thúy A. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Thúy A là người nghiện ma túy (loại ma túy đá) từ khoảng đầu năm 2021. Nguồn ma túy có được là do An mua của một người phụ nữ tên Trinh (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) ở khu vực gần cầu An Hòa, thuộc phường An Hòa, thành phố Rạch Giá vào ngày 29/01/2021 với số tiền là 2.400.000 đồng, nhưng mua thiếu chưa trả tiền. Sau khi có ma túy, An mang về nhà ở số 38/21 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, chia nhỏ ra để sử dụng và tự bán lại cho những người nghiện khác tại nhà của mình tổng cộng là 07 lần để kiếm lời. Cụ thể như sau:

- Bán cho **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 2000, trú tại số 162/6/5A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá 04 lần, với tổng số tiền là 1.200.000 đồng. Lần 1: Vào khoảng 17 giờ ngày 29/01/2021, bán 01 bịch

với giá 200.000 đồng. Lần 2: Vào khoảng 18 giờ ngày 29/01/2021, bán 01 bịch với giá 300.000 đồng. Lần 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 01/02/2021, bán 01 bịch với giá 500.000 đồng. Lần 4: Vào khoảng 17 giờ ngày 01/02/2021, bán 01 bịch với giá 200.000 đồng.

- Bán cho **Trần Thị Mỹ D**, sinh năm 1995, trú tại số 37 đường Ngô Văn Sở, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá 02 lần, với tổng số tiền là 700.000 đồng. Lần 1: Vào khoảng 23 giờ ngày 30/01/2021, bán 01 bịch với giá 300.000 đồng. Lần 2: Vào khoảng 08 giờ ngày 01/02/2021, bán 01 bịch với giá 400.000 đồng.

- Bán cho **Trần Minh H** (tên gọi khác là Rùa), sinh năm 2002, trú tại số 135/54 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá 01 lần, với số tiền là 300.000 đồng vào khoảng 18 giờ ngày 29/01/2021, bán 01 bịch với giá 300.000 đồng.

Quá trình bán ma túy, Trần Thị Thúy An thu lợi được tổng số tiền là **2.200.000** đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 13 giờ 05 phút ngày 02/02/2021, Trần Thị Thúy A bị Đội cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường An Bình bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 01 bịch ma túy trên bàn thờ Ông táo ở nhà bếp của nhà số 38/21 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Qua điều tra, An tự khai nhận ra 07 lần mua bán trái phép chất ma túy trước đó của mình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thúy A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án:**

- 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu bạc, có số Imei: 866072032393714, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- Tiền Việt Nam 1.700.000 đồng.

*** Tại Bản kết luận giám định số:** 146/KL-KTHS ngày 08/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

- Các hạt rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định có trọng lượng là 1,8510 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (Bút lục số: 27).

* **Tại bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi** số 51/KL-ĐT ngày 08/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận độ tuổi của Trần Thị Thúy A tính đến ngày 02/02/2021 là từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 127/CT-VKSRG ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Trần Thị Thúy A** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 38; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy A - mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc phạm tội, gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số 146 ngày 08/02/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến niêm phong Lê Văn Toàn, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu bạc, có số Imei: 866072032393714, đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Trong đó: 1.700.000 đồng là tiền tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo, và 500.000 đồng là tiền bị cáo giao nộp do thu lợi bất chính từ những lần bán ma túy trước đó.

(Theo Quyết định chuyên giao vật chứng số 96/QĐ-VKS, ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá và Biên lai thu tiền số 08934 ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá).

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thúy Lan phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thúy A: Bà Lan thống nhất với tội danh, điều khoản truy tố theo bản Cáo trạng và các đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mất sớm, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình; đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền do thu lợi bất chính mà có. Đây các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Từ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và ăn năn hối hận, có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Trần Thị Thúy A là người nghiện ma túy (loại ma túy đá), do muốn có ma túy sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời, nên Trần Thị Thúy A đã mua ma túy của một người phụ nữ tên Trinh (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) ở khu vực gần cầu An Hòa, thuộc phường An Hòa, thành phố Rạch Giá vào ngày 29/01/2021 với số tiền là 2.400.000 đồng, nhưng mua thiếu chưa trả tiền. Sau khi

có ma túy, An mang về nhà ở số 38/21 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, chia nhỏ ra để sử dụng và tự bán lại cho những người nghiện khác tại nhà của mình tổng cộng là 07 lần, thu lợi được tổng số tiền là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Cụ thể: Bán cho Nguyễn Thị Cẩm T 04 lần, với tổng số tiền là 1.200.000 đồng; bán cho Trần Thị Mỹ D 02 lần, với tổng số tiền là 700.000 đồng; Bán cho Trần Minh H (tên gọi khác là Rùa) 01 lần, với số tiền là 300.000 đồng. Đến 13 giờ 05 phút ngày 02/02/2021, Trần Thị Thúy A bị bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 01 (một) bịch ma túy trên bàn thờ Ông táo ở nhà bếp của An qua giám định có trọng lượng là **1,8510 gam**.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Thúy A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo tuy là người chưa trưởng thành, nhưng vẫn có đủ khả năng để nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kỳ ai vi phạm đều sẽ bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên bị cáo rất rõ tác hại và ảnh hưởng của ma túy đối với sức khỏe, tinh thần của con người và việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung, và Nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này. Nhưng vì để có ma túy sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý mua ma túy để sử dụng trái phép và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời. Do đó, cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tự thú khai ra những lần phạm tội trước mà chưa bị phát hiện; đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số

tiền do phạm tội mà có; bị cáo phạm tội khi còn là vị thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mất sớm, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình. Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, áp dụng điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo còn là vị thành niên, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì; đồng thời bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số 146 ngày 08/02/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến niêm phong Lê Văn T, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, đây là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu bạc, có số Imei: 866072032393714, đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; và số tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (Trong đó: 1.700.000 đồng là tiền tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo và 500.000 đồng là tiền bị cáo giao nộp) do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với người phụ nữ tên Trinh (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Trần Thị Thúy A, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thị Cẩm T, Trần Thị Mỹ D, Trần Minh H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã chuyển hồ sơ về địa phương để xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị Thúy A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 38; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Thúy A – 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc phạm tội, gồm:*

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật, vụ số 146 ngày 08/02/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến niêm phong Lê Văn T, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu bạc, có số Imei: 866072032393714, đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Trong đó: 1.700.000 đồng là tiền tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo, và 500.000 đồng là tiền bị cáo giao nộp do thu lợi bất chính từ những lần bán ma túy trước đó.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 96/QĐ-VKS, ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá và Biên lai thu tiền số 08934 ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá).

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Thúy A hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/12/2021).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP.Rạch Giá;
- Cơ quan THADS TP.Rạch Giá;
- Công an TP.Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo, người ĐD hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh